

Bản án số: 85/2024/HS-ST

Ngày 19-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Xuân Trà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Quốc Minh là giáo viên, Hiệu trưởng trường trung học cơ sở xã Yên Đỗ, huyện Phú Lương; ông Nguyễn Ngọc Ngư, giáo viên nghỉ hưu, nguyên Trưởng phòng giáo dục huyện Phú Lương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lương Ngọc Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2024/TLST- HS ngày 20 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2024/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên Nguyễn Công A; Tên gọi khác: không; giới tính: Nam;

Sinh ngày 04 tháng 11 năm 2006 (*Khi phạm tội bị cáo được 17 tuổi 8 tháng 21 ngày*)

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: Lớp 11/12.

Họ tên cha: Nguyễn Công Th, sinh năm 1976; Họ tên mẹ: Trịnh Thị H, sinh năm 1985; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/9/2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương (Có mặt)

2. Họ và tên: Dương Thế M; Tên gọi khác: không; giới tính: Nam;

Sinh ngày 12 tháng 11 năm 2007. *(Khi phạm tội bị cáo được 16 tuổi 8 tháng 14 ngày).*

Nơi cư trú: xóm K, xã Y, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: Lớp 09/12.

Họ tên bố: Dương Văn Lượng, sinh năm 1983; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Phụng, sinh năm 1985; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/9/2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương (Có mặt)

3. Họ và tên: Trần Quang Ph; Tên gọi khác: không; giới tính: Nam;

Sinh ngày 14 tháng 3 năm 2008. *(Khi phạm tội bị cáo được 16 tuổi 4 tháng 12 ngày).*

Nơi cư trú: xóm Đ, xã Đ, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: Lớp 09/12.

Họ tên bố: Trần Văn Nhã, sinh năm 1986; Họ tên mẹ: Lộc Thị Tiên, sinh năm 1990; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/9/2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương (Có mặt)

4. Họ và tên: Dương Văn Q; Tên gọi khác: không; giới tính: Nam;

Sinh ngày 03 tháng 12 năm 2007 *(Khi phạm tội bị cáo được 16 tuổi 7 tháng 22 ngày)*

Nơi cư trú: xóm Kh, xã Y, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: Lớp 08/12.

Họ tên cha: Dương Văn Sơn (đã chết); Họ tên mẹ: Bùi Thị Huân, sinh năm 2003; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/9/2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương (Có mặt)

- *Người bị hại:* Cháu Nguyễn Phương Ly – sinh ngày 14/9/2008

HKTT tại: Xóm Na Hiên, xã Yên Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Người đại diện cho cháu Ly là anh Nguyễn Định Hoàng, sinh năm 1984;

địa chỉ: Xóm Na Hiên, xã Yên Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (Cháu Ly và anh Hoàng đều có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Quang Ph và Nguyễn Công A:* Bà Lê Thúy Hằng, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Dương Thế M và Dương Văn Q:* Bà Lê Kim Phượng, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- *Người đại diện cho bị cáo Dương Văn Q:* Bà Bùi Thị Huân, sinh năm 1974, địa chỉ: xóm Kh, xã Y, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- *Người đại diện cho bị cáo Dương Thế M:* Ông Dương Văn Lượng, sinh năm 1983, địa chỉ: xóm Kẽm, xã Yên Đỗ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- *Người đại diện cho bị cáo Trần Quang Ph:* Ông Trần Văn Nhã, sinh năm 1986, địa chỉ: xóm Đá Vôi, xã Yên Đỗ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Đức Hiếu, sinh năm 1987, địa chỉ: xóm Phổ Trào, xã Yên Đỗ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Cháu Nguyễn Thị Tuyết Nhung, sinh năm 2012, địa chỉ: xóm Bài Kịch, xã Yên Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

2. Cháu Nguyễn Thị Ngọc, sinh năm 2008, địa chỉ: xóm Bài Kịch, xã Yên Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

3. Cháu Nguyễn Thị Uyển Nhi, sinh năm 2010, địa chỉ: Xóm Đ, xã Đ, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

- *Người đại diện cho cháu Nhung và cháu Ngọc:* anh Nguyễn Thanh Thuyết, sinh năm 1987, địa chỉ: xóm Bài Kịch, xã Yên Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

- *Người đại diện cho người cháu Nhi:* Bà Hà Thị Luận, sinh năm 1991, địa chỉ: Xóm Đ, xã Đ, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/7/2024 Dương Văn Q điều khiển xe mô tô BKS 20N3 - 8255 chở Nguyễn Công A; Dương Thế M, Trần Quang Ph và Mã Trung Thắng, sinh ngày 16/3/2009, trú tại xóm Đồng Quốc, xã Yên Trạch, huyện Phú Lương đi đến uống nước tại quán “Hiếu Bụi”, địa chỉ ở xóm Bài Kịch, xã Yên

Trạch. Tại đây, nhóm của Công Anh gặp: Nguyễn Thị Uyển Nhi, sinh năm 2010, trú tại xóm An Thắng, xã Yên Đỗ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; Nguyễn Thị Ngọc, sinh năm 2008; Nguyễn Thị Tuyết Nhung, sinh năm 2012; Nguyễn Phương Ly, sinh ngày 14/9/2008; cùng trú tại xóm Bài Kình, xã Yên Trạch huyện Phú Lương là bạn của Công Anh.

Công Anh thấy Ly sử dụng điện thoại Iphone 8 Plus nên nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của Ly. Công Anh bàn bạc với Quyết, Thắng, Phong, Mạnh tìm cách chiếm đoạt điện thoại của Ly để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, cả nhóm thống nhất cách thức thực hiện hành vi phạm tội như sau: Công Anh sẽ là người rủ nhóm Ly uống bia, Phong sẽ là người mượn điện thoại Ly rồi cùng Mạnh, Quyết mang đi tiêu thụ. Công Anh sẽ ở lại cùng Thắng để nói dối với nhóm của Ly là không biết nhân thân của Phong, chỉ biết Phong ở khu công nghiệp Diêm Thụy, Phú Bình, cả nhóm đồng ý.

Sau đó Công Anh rủ nhóm của Ly uống bia tại quán Khương Bình (cạnh quán Hiếu Bụi), nhóm Ly đồng ý. Tất cả cùng nhau ngồi uống bia đến khoảng hơn 22 giờ 30 phút ngày 23/07/2024, Phong nói dối Ly là cho Phong mượn điện thoại để gọi người quen chuyển tiền để thanh toán tiền bia, Ly đồng ý và đưa điện thoại cho Phong. Khi thấy Phong cầm được điện thoại của Ly, Công Anh nói với Phong “*mày chạy ra chỗ khác đi*” rồi chỉ Phong đi theo hướng đường núi Thủng (xã Yên Trạch, Phú Lương) nhưng do không quen đường nên Phong đã nói với Công Anh “*Em không đi một mình đâu*”. Thấy vậy, Mạnh lấy chìa khóa xe mô tô của Quyết điều khiển xe chở Phong đi về hướng thị trấn Đu. Tại quán bia lúc này, Công Anh, Quyết, Thắng tiếp tục ở lại uống bia với nhóm của Ly đến hơn 00 giờ ngày 24/7/2024, do không thấy Mạnh và Phong quay lại nên Ly đã trình báo đến Công an xã Yên Trạch nội dung vụ việc trên. Tại Công an xã Yên Trạch, Nguyễn Công A thống nhất với Quyết và Thắng khai với nội dung “không rõ Phong là ai, có địa chỉ ở đâu, Công Anh quen Phong ở khu công nghiệp Diêm Thụy – Thái Nguyên.”, mọi người đồng ý và đã khai nội dung như nêu trên, không bị nghi ngờ gì nên cả nhóm đã ra về. Công Anh và Quyết nhắn tin hẹn gặp Mạnh và Phong vào lúc 7 giờ sáng ngày 24/7/2024 tại nhà văn hóa xóm Đá Mài, xã Yên Đỗ, huyện Phú Lương.

Trần Quang Ph và Dương Thế M, sau khi chiếm đoạt được điện thoại của Ly, cả 02 đến sân vận động huyện Phú Lương ở thị trấn Đu, huyện Phú Lương ngủ. Đến khoảng 5 giờ ngày 24/7/2024 Mạnh và Phong mang chiếc điện thoại chiếm đoạt được của Ly cùng đến xóm Phố Trào, xã Yên Đỗ, Phú Lương bán cho anh Nguyễn Đức Hiếu, sinh năm 1985, là chủ cửa hàng điện thoại “Hiếu Hằng”. Anh Hiếu hỏi “điện thoại của ai?”, Phong nói dối anh Hiếu là điện thoại của Phong, do không dùng đến nên bán. Sau khi kiểm tra xong, anh Hiếu đồng ý mua chiếc điện thoại này với số tiền 2.500.000 đồng. Khoảng 7 giờ ngày 24/07/2024, Phong và Mạnh đi đến nhà văn hóa xóm Đá Mài, xã Yên Đỗ gặp Công Anh, Quyết, Thắng. Tại đây Mạnh và Phong đã nói chuyện về việc bán chiếc điện thoại của Ly tại quán điện thoại Hiếu Hằng được số tiền 2.500.000 đồng, số tiền trên Mạnh đã dùng để mua lại 01 chiếc điện thoại trước đó Phong đã bán cho anh Hiếu với giá 450.000đ, Mạnh đưa cho Công Anh 800.000đ, số tiền còn lại Mạnh trả tiền

ăn sáng, đổ xăng cho xe mô tô của Quyết, nạp tiền chơi game cho cả nhóm và đã tiêu sài hết số tiền.

Quá trình điều tra, anh Hiếu đã giao nộp lại chiếc điện thoại cho cơ quan điều tra. Ngày 19/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương đã trả lại cho Nguyễn Phương Ly là chủ sở hữu quản lý và sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 1076/KL-HĐĐGTS ngày 07/8/2024 kết luận giá trị của chiếc điện thoại Iphone 8 Plus, màu hồng, bản 64Gb, số IMEI 3529.8109.3356.553 là **3.500.000** đồng.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là phù hợp với: Đơn trình báo; Biên bản xác định hiện trường; Biên bản thu giữ vật chứng; Lời khai của bị hại; Lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Nguyễn Phương Ly, sau khi nhận được lại chiếc điện thoại di động không có yêu cầu đề nghị gì. Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Nguyễn Đức Hiếu số tiền 2.500.000đ, anh Hiếu đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Vật chứng vụ án gồm: Chiếc xe mô tô BKS 20N3 – 8255 mà Dương Văn Q sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra xác định là của bà Bùi Thị Huân (mẹ đẻ Quyết), bà Huân không biết Quyết mang xe đi để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Cơ quan CSĐT không thu giữ chiếc xe nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKSPL ngày 20/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phú Lương đối với các bị cáo Nguyễn Công A, Dương Thế M, Trần Quang Ph, Dương Văn Q về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công A, Dương Thế M, Trần Quang Ph, Dương Văn Q phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với cả bốn (04) bị cáo.

Về hình phạt chính: Xử phạt cả 04 bị cáo mắc án từ 6 đến 9 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô BKS 20N3 – 8255 mà Dương Văn Q sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra xác định là của bà Bùi Thị Huân (mẹ đẻ Quyết), bà Huân không biết Quyết mang xe đi để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ chiếc xe nêu trên nên không đề nghị xem xét.

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Công A, Dương Thế M, Dương Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Trần Quang Ph thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện xin miễn án

phí nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo Phong.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố.

Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đều trình bày: các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi vi phạm của mình, thấy ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo mức án thấp nhất có thể để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: Thứ nhất, sau khi thực hiện tội phạm, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; Thứ hai, lần phạm tội này đối với cả 04 bị cáo là trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thứ ba, trong quá trình giải quyết vụ án, cả 04 bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Thứ tư, tại phiên tòa các bị cáo đều được bị hại và người đại diện của bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, cả 04 bị cáo đều chưa đủ 18 tuổi, do đó người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65; Điều 90, 91 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo cải tạo tại địa phương. Về án phí: Bà Lê Thúy Hằng trình bày do bị cáo Phong thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa, bị cáo Phong và người đại diện xin được miễn án phí, do đó người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo Phong.

Kiểm sát viên trình bày đối đáp với người bào chữa: Việc người bào chữa đề nghị cho các bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương là không phù hợp, bởi lẽ qua xác minh tại địa phương cho thấy các bị cáo đều thuộc diện ham chơi, khó bảo, gia đình không quản lý được, thường xuyên tụ tập với nhau đi chơi nhiều ngày không về nhà. Hơn nữa, các bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội đối với người dưới 16 tuổi. Do đó, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có khả năng giáo dục, răn đe và để các bị cáo mới có điều kiện rèn luyện, tu dưỡng trở thành công dân tốt được.

Các bị cáo không có tranh luận gì, đều thừa nhận hành vi vi phạm của mình. Tại phần nói lời sau cùng các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công

an huyện Phú Lương; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/7/2024 tại xóm Bài Kịch, xã Yên Trạch, huyện Phú Lương Nguyễn Công A; Dương Văn Q; Dương Thế M; Trần Quang Ph; Mã Trung Thắng đã bàn bạc, thống nhất, dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt chiếc điện thoại iphone 8 plus giá trị 3.500.000đ của cháu Nguyễn Phương Ly, sinh ngày 14/9/2008 sau khi chiếm đoạt được tài sản, Dương Thế M và Nguyễn Quang Phong đã bán cho anh Nguyễn Đức Hiếu tại xóm Phổ Trào, xã Yên Dỗ, huyện Phú Lương với giá 2.500.000đ. Sau khi bán được tài sản chiếm đoạt được các đối tượng đã chia số tiền và tiêu sài hết. Chiếc điện thoại đã được anh Hiếu giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phú Lương.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Công A, Dương Thế M, Trần Quang Ph, Dương Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Điều luật như sau:

“Điều 174. Tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

2.....”

[4]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cùng cố ý thực hiện tội phạm, là đồng phạm với vai trò cùng là người thực hành. Trước và trong quá trình thực hiện tội phạm, các bị cáo có bàn bạc, phân công vai trò cụ thể, tuy nhiên tính chất, mức độ chặt chẽ giữa các bị cáo không cao, chỉ bột phát cùng nhau thực hiện tội phạm nên đây là hình thức đồng phạm giản đơn. Trong vụ án, bị cáo Nguyễn Công A có vai trò chủ mưu, nảy sinh ý định phạm tội, sau đó rủ rê, phân công nhiệm vụ cho các bị cáo khác thực hiện từng hành vi cụ thể như: Bị cáo Anh rủ nhóm cháu Ly đi uống bia, rồi cùng Quyết, Thắng ở lại ngồi cùng nhóm của cháu Ly nhằm củng cố lòng tin của cháu Ly đối với các bị cáo, sau đó dùng thủ đoạn gian dối để cháu Ly cho bị cáo Phong mượn điện thoại, sau khi cháu Ly đưa điện thoại cho Phong thì Phong cùng Mạnh dùng xe mô tô tẩu thoát cùng chiếc điện thoại. Mặc dù các bị cáo thực hiện hàng loạt hành vi kế tiếp nhau nhưng đều nhằm mục đích chung, cuối cùng là chiếm đoạt

chiếc điện thoại của cháu Ly. Trên thực tế các bị cáo đã chiếm đoạt được chiếc điện thoại của cháu Ly ngay sau khi Phong và Mạnh cầm điện thoại tẩu thoát. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại tới quyền sở hữu tài sản của người khác, khách thể được luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó đã cấu thành tội “*Tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần xử lý kịp thời, nghiêm minh để giáo dục các bị cáo cũng là để răn đe chung. Về hình phạt, bị cáo Anh là người nảy sinh ý đồ phạm tội rồi rủ rê, phân công các bị cáo còn lại thực hiện tội phạm, còn các bị cáo Phong, Mạnh, Quyết tham gia với vai trò như nhau, do đó bị cáo Anh phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc hơn so với các bị cáo khác.

Trong vụ án này có Mã Trung Thắng, sinh ngày 16/3/2009 trú tại xóm Bài Kịch, xã Yên Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên cùng thực hiện hành vi phạm tội đối với các bị cáo Nguyễn Công A, Dương Thế M, Trần Quang Ph, Dương Văn Q, tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Thắng mới 15 tuổi 4 tháng 07 ngày (dưới 16 tuổi), theo quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự, Thắng không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Công an huyện Phú Lương đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Mã Trung Thắng là phù hợp.

[5]. Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy rằng:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Sau khi thực hiện tội phạm các bị cáo đã vận động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả. Lần phạm tội này đối với cả bốn bị cáo đều là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó các bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội tự nguyện ...bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả*”; “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”; “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, theo điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tại phiên tòa bị hại và người đại diện của bị hại xin giảm hình phạt cho các bị cáo. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị hại Nguyễn Phương Ly, sinh ngày 14/9/2008, tại thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cháu Ly được 15 tuổi 10 tháng 16 ngày, nên các bị cáo phải chịu tình 01 tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi,...*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân, các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Hơn nữa, tính chất nghiêm trọng của vụ án ít nghiêm trọng, tại thời điểm phạm tội, các bị cáo đều chưa đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải áp dụng Điều 90; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự để cân nhắc mức án phù

hợp với tính chất hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và lứa tuổi của các bị cáo để đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật và đạt mục đích giáo dục đối với các bị cáo là chủ yếu, nhưng vẫn có ý nghĩa dẫn đề phòng ngừa chung đối với xã hội. Về hình phạt, bị cáo Nguyễn Công Anh là người khởi xướng thực hiện tội phạm rồi phân công các bị cáo khác nên Anh phải chịu mức hình phạt nặng hơn các bị cáo còn lại, bị cáo Trần Quang Ph cũng tham gia tích cực vào hành vi phạm tội, trực tiếp dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của bị hại, rồi mang tài sản chiếm đoạt được đi bán lấy tiền tiêu xài và chia cho các bị cáo khác, do đó Phong phải chịu mức hình phạt nặng hơn bị cáo Quyết và bị cáo Mạnh.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của các bị cáo mặc dù nhằm chiếm đoạt tài sản bất hợp pháp, nhưng các bị cáo đều thuộc diện vị thành niên, chưa có tài sản thu nhập, không có tài sản riêng nên không phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần ra quyết định tạm giam các bị cáo thời hạn **45 (Bốn mươi lăm)** ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án theo quy định tại Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô BKS 20N3 – 8255 mà Dương Văn Q sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra xác định là của bà Bùi Thị Huân (mẹ đẻ Quyết), bà Huân không biết Quyết mang xe đi để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ chiếc xe nêu trên là phù hợp.

Trong hồ sơ vụ án còn có 01 đĩa DVD ghi hình hỏi cung bị can Nguyễn Công A ngày 07/10/2024; 01 đĩa DVD ghi hình hỏi cung bị can Dương Thế M ngày 07/10/2024; 01 đĩa DVD ghi hình hỏi cung bị can Dương Văn Q ngày 07/10/2024; 01 đĩa DVD ghi hình hỏi cung bị can Trần Văn Phong ngày 07/10/2024. Đây là tài liệu chứng cứ của vụ án nên cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[9]. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Công A, Dương Thế M, Trần Quang Ph, Dương Văn Q mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên trong lời luận tội về tội danh, về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, về án phí và vật chứng là phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ pháp luật:

- Điều: 326; 329; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công A, Dương Thế M, Trần Quang Ph, Dương Văn Q phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” 3. Hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Công A **9** (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2024.

- Xử phạt bị cáo Trần Quang Ph **8** (Tám) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2024.

- Xử phạt bị cáo Dương Thế M **7** (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2024.

- Xử phạt bị cáo Dương Văn Q **7** (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2024.

4. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

5. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Công A, Dương Thế M, Trần Quang Ph, Dương Văn Q thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Công A, Dương Thế M, Dương Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Quang Ph.

8. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo và những người đại diện cho các bị cáo, người bào chữa, người bị hại và người đại diện của bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức Hiếu, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND h. Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS h. Phú Lương.
- Các bị cáo;
- UBND xã Yên Đỗ, huyện Phú Lương, Thái Nguyên;
- UBND xã Động Đạt, huyện Phú Lương, Thái Nguyên;
(Thông báo kết quả xét xử);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Xuân Trà

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

